

DANH SÁCH HOÀN TRẢ TIỀN ĂN BÁN TRÚ NĂM HỌC 2022-2023

STT	Họ Và Tên	Lớp	Tiền ăn	Ký Nhận	Ghi Chú
1	Nguyễn Phạm An An	9/1	38.000		
2	Phạm Trần Khánh An	9/1	38.000		
3	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	9/1	38.000		
4	Phạm Hà Anh	9/1	38.000		
5	Vũ Lê Đức Anh	9/1	38.000		
6	Nguyễn Quốc Bảo	9/1	38.000		
7	Đặng Thị Thanh Bình	9/1	38.000		
8	Lê Đức Danh	9/1	38.000		
9	Nguyễn Trí Dũng	9/1	38.000		
10	Bùi Thùy Dương	9/1	38.000		
11	Đình Hồng Đức	9/1	38.000		
12	Nguyễn Ngọc Hân	9/1	38.000		
13	Đặng Minh Lộc	9/1	38.000		
14	Vũ Thanh Mai	9/1	38.000		
15	Bùi Huỳnh Nhật Minh	9/1	38.000		
16	Phạm Thị Ngọc Minh	9/1	38.000		
17	Trần Hoàng Minh	9/1	38.000		
18	Dương Mẫn Nhi	9/1	38.000		
19	Nguyễn Minh Nhật	9/1	38.000		
20	Nguyễn Huỳnh Tiến Phát	9/1	38.000		
21	Cao Xuân Phong	9/1	38.000		
22	Nguyễn Hoàng Thiên Phú	9/1	38.000		
23	Ngô Vân Phương	9/1	38.000		
24	Hà Minh Quân	9/1	38.000		
25	Lâm Tiến Tài	9/1	38.000		
26	Trần Quang Thanh	9/1	38.000		
27	Trần Ngọc Chí Thành	9/1	38.000		
28	Nguyễn Khắc Nguyên Thảo	9/1	38.000		
29	Lê Sinh Thịnh	9/1	38.000		
30	Trần ngọc Anh Thư	9/1	38.000		
31	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	9/1	38.000		
32	Phạm Thùy Trâm	9/1	38.000		
33	Đào Thành Trung	9/1	38.000		
34	Nguyễn Huỳnh Cát Tường	9/1	38.000		
35	Nguyễn Vũ Nguyên An	9/10	38.000		
36	Phạm Thành An	9/10	38.000		
37	Đình Thị Ngọc Anh	9/10	38.000		
38	Nguyễn Mạnh Cường	9/10	38.000		
39	Hồ Cẩm Hà	9/10	38.000		
40	Trì Thanh Hằng	9/10	38.000		

STT	Họ Và Tên	Lớp	Tiền ăn	Ký Nhận	Ghi Chú
41	Nguyễn Ngọc Hân	9/10	38.000		
42	Phạm Minh Hiếu	9/10	38.000		
43	Lê Huy Hoàng	9/10	38.000		
44	Nguyễn Huỳnh Gia Huy	9/10	38.000		
45	Thái Nguyễn Quốc Huy	9/10	38.000		
46	Đặng Gia Khánh	9/10	38.000		
47	Phạm Ngọc Khánh	9/10	38.000		
48	Nguyễn Minh Vĩnh Khoa	9/10	38.000		
49	Nguyễn Trần Trúc Lam	9/10	38.000		
50	Huỳnh Ngô Trúc Lâm	9/10	38.000		
51	Bùi Lê Bảo Linh	9/10	38.000		
52	Hồ Mỹ Linh	9/10	38.000		
53	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	9/10	38.000		
54	Nguyễn Ngọc Mỹ Linh	9/10	38.000		
55	Phan Diệu Linh	9/10	38.000		
56	Nguyễn Lê Duy Long	9/10	38.000		
57	Nguyễn Bá Bình Minh	9/10	38.000		
58	Nguyễn Hoàng Minh	9/10	38.000		
59	Phạm Hoàng Nhật Minh	9/10	38.000		
60	Phạm Quang Minh	9/10	38.000		
61	Tôn Thất Phước Minh	9/10	38.000		
62	Phạm Trúc My	9/10	38.000		
63	Lê Ngọc Nam	9/10	38.000		
64	Lại Nguyễn Thảo Nguyên	9/10	38.000		
65	Nguyễn Bùi Hoàng Nguyên	9/10	38.000		
66	Nguyễn Đình Nhất	9/10	38.000		
67	Bạch Phương Như	9/10	38.000		
68	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	9/10	38.000		
69	Bùi Thị Hồng Phúc	9/10	38.000		
70	Đoàn Lê Nhật Phương	9/10	38.000		
71	Nguyễn Thanh Quang	9/10	38.000		
72	Nguyễn Minh Quân	9/10	38.000		
73	Lê Thục Quyên	9/10	38.000		
74	Nguyễn Sinh Thành	9/10	38.000		
75	Nguyễn Đức Thọ	9/10	38.000		
76	Huỳnh Ngọc Bảo Trâm	9/10	38.000		
77	Ngô Anh Tuấn	9/10	38.000		
78	Nguyễn Đình Tùng	9/10	38.000		
79	Đặng Quang Vinh	9/10	38.000		
80	Nguyễn Ngọc Tường Vy	9/10	38.000		
81	Nguyễn Trung Anh	9/11	38.000		
82	Trần Kim Ánh	9/11	38.000		
83	Nguyễn Thiên Ân	9/11	38.000		
84	Huỳnh Nguyễn Gia Bảo	9/11	38.000		

STT	Họ Và Tên	Lớp	Tiền ăn	Ký Nhận	Ghi Chú
85	Phan Trần Duy Bảo	9/11	38.000		
86	Nguyễn Thị Thái Bình	9/11	38.000		
87	Hoàng Ngọc Bảo Châu	9/11	38.000		
88	Lư Bảo Châu	9/11	38.000		
89	Nguyễn Phùng Thế Dũng	9/11	38.000		
90	Ngô Bảo Giang	9/11	38.000		
91	Phạm Đoàn Hồng Hạnh	9/11	38.000		
92	Lương Ngọc Gia Hân	9/11	38.000		
93	Trần Đức Khải	9/11	38.000		
94	Tăng Minh Khôi	9/11	38.000		
95	Mai Tuyết Lâm	9/11	38.000		
96	Chu Phan Tuệ Minh	9/11	38.000		
97	Cao Thanh Hà My	9/11	38.000		
98	Lê Hoài Nam	9/11	38.000		
99	Đỗ Phạm Tuyết Ngân	9/11	38.000		
100	Nghiêm Hoàng Bảo Ngân	9/11	38.000		
101	Trần Thanh Ngân	9/11	38.000		
102	Võ Văn Nghĩa	9/11	38.000		
103	Võ Quỳnh Như Ngọc	9/11	38.000		
104	Lê Võ Khôi Nguyên	9/11	38.000		
105	Trần Nguyễn Minh Nguyên	9/11	38.000		
106	Võ Thế Nguyên	9/11	38.000		
107	Võ Thành Nhân	9/11	38.000		
108	Lê Kiên Nhân	9/11	38.000		
109	Nguyễn Ngọc Hiền Nhi	9/11	38.000		
110	Vũ Đỗ Thục Nhi	9/11	38.000		
111	Phạm Hoài Đại Phát	9/11	38.000		
112	Lê Viết An Phú	9/11	38.000		
113	Phan Huỳnh Vũ Phước	9/11	38.000		
114	Đỗ Hồng Phương	9/11	38.000		
115	Huỳnh Minh Quốc	9/11	38.000		
116	Châu Thị Như Quỳnh	9/11	38.000		
117	Dương Tuấn Tài	9/11	38.000		
118	Giang Minh Tâm	9/11	38.000		
119	Hồ Thái Tâm	9/11	38.000		
120	Lê Minh Tâm	9/11	38.000		
121	Lê Thanh Tân	9/11	38.000		
122	Vũ Việt Thắng	9/11	38.000		
123	Hồ Minh Thụy	9/11	38.000		
124	Võ Nguyễn Thiên Tú	9/11	38.000		
125	Phạm Vũ Khánh Tường	9/11	38.000		
126	Đặng Phạm Minh Vy	9/11	38.000		
127	Võ Nguyễn Phương Vy	9/11	38.000		
128	Hoàng Thị Hải Yến	9/11	38.000		

ĐƠN
HỌC
HÀNH

STT	Họ Và Tên	Lớp	Tiền ăn	Ký Nhận	Ghi Chú
129	Nguyễn Phúc An	9/2	38.000		
130	Phạm Phương Anh	9/2	38.000		
131	Nguyễn Thanh Bình	9/2	38.000		
132	Thái Minh Dũng	9/2	38.000		
133	Đỗ Ngọc Hân	9/2	38.000		
134	Nguyễn Hoàng	9/2	38.000		
135	Nguyễn Gia Hoàng	9/2	38.000		
136	Nguyễn Lê Thiên Hoàng	9/2	38.000		
137	Tô Gia Huệ	9/2	38.000		
138	Trương Quốc Huy	9/2	38.000		
139	Lê Sỹ Hưng	9/2	38.000		
140	Nguyễn Hoàng Bảo Khánh	9/2	38.000		
141	Nguyễn Hoàng Anh Khoa	9/2	38.000		
142	Phạm Thanh Kỳ	9/2	38.000		
143	Nguyễn Đình Thanh Lâm	9/2	38.000		
144	Trần Cao Minh Long	9/2	38.000		
145	Lê Bảo Minh	9/2	38.000		
146	Nguyễn Lê Hoàng Minh	9/2	38.000		
147	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	9/2	38.000		
148	Dương Nguyễn Phương Nhi	9/2	38.000		
149	Nguyễn Ngọc Xuân Nhi	9/2	38.000		
150	Nguyễn Trần Yến Nhi	9/2	38.000		
151	Phạm Yến Nhi	9/2	38.000		
152	Phan Quỳnh Như	9/2	38.000		
153	Trần Huỳnh Ngọc Như	9/2	38.000		
154	Nguyễn Đức Gia Phúc	9/2	38.000		
155	Nguyễn Thanh Phúc	9/2	38.000		
156	Lê Nguyễn Anh Quân	9/2	38.000		
157	Nguyễn Hoàng Quân	9/2	38.000		
158	Nguyễn Thị Quyên	9/2	38.000		
159	Trần Nguyễn Thục Quyên	9/2	38.000		
160	Nguyễn An Thịnh	9/2	38.000		
161	Nguyễn Phúc Thịnh	9/2	38.000		
162	Đàm Lê Anh Thư	9/2	38.000		
163	Nguyễn Ngọc Minh Thư	9/2	38.000		
164	Phạm Minh Thư	9/2	38.000		
165	Đỗ Mạnh Tiến	9/2	38.000		
166	Nguyễn Thanh Toàn	9/2	38.000		
167	Phạm Mai Trang	9/2	38.000		
168	Võ Thị Bảo Trân	9/2	38.000		
169	Đinh Đức Trung	9/2	38.000		
170	Huỳnh Lê Anh Tú	9/2	38.000		
171	Nguyễn Hoàng Tú	9/2	38.000		
172	Nguyễn Lê Nhật Vy	9/2	38.000		

STT	Họ Và Tên	Lớp	Tiền ăn	Ký Nhận	Ghi Chú
173	Từ Nguyễn Thanh Vy	9/2	38.000		
174	Nguyễn Thị Hoài Anh	9/3	38.000		
175	Phạm Hồng Quỳnh Anh	9/3	38.000		
176	Nguyễn Trung Dũng	9/3	38.000		
177	Đào Quang Đại	9/3	38.000		
178	Nguyễn Lê Anh Đức	9/3	38.000		
179	Phạm Trí Đức	9/3	38.000		
180	Vũ Duy Thiện Đức	9/3	38.000		
181	Kiều Ngọc Lê Hân	9/3	38.000		
182	Nguyễn Cao Hùng	9/3	38.000		
183	Trần Minh Hưng	9/3	38.000		
184	Đặng Lê Thu Hương	9/3	38.000		
185	Đào Nguyễn Tuấn Khang	9/3	38.000		
186	Võ Trần Lê Khanh	9/3	38.000		
187	Trần Nguyễn Đăng Khoa	9/3	38.000		
188	Trần Phương Linh	9/3	38.000		
189	Liêu Quang Lộc	9/3	38.000		
190	Cao Hoàng Minh	9/3	38.000		
191	Trần Công Minh	9/3	38.000		
192	Đình Quang Nghĩa	9/3	38.000		
193	Nguyễn Bảo Ngọc	9/3	38.000		
194	Nguyễn Thanh Ngọc	9/3	38.000		
195	Đỗ Đình Nguyên	9/3	38.000		
196	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	9/3	38.000		
197	Lê Hoàng Kim Nhi	9/3	38.000		
198	Nguyễn Ánh Như	9/3	38.000		
199	Nguyễn Tấn Phát	9/3	38.000		
200	Hà An Phúc	9/3	38.000		
201	Trương Huỳnh Nhật Phương	9/3	38.000		
202	Trương Nhật Tân	9/3	38.000		
203	Đặng Võ Minh Thư	9/3	38.000		
204	Nguyễn Trịnh Bảo Thư	9/3	38.000		
205	Trần Lê Anh Thư	9/3	38.000		
206	Trương Hoàng Anh Thư	9/3	38.000		
207	Phạm Trần Bảo Thy	9/3	38.000		
208	Nguyễn Thanh Toàn	9/3	38.000		
209	Đỗ Thị Phương Trang	9/3	38.000		
210	Nguyễn Hoàng Xuân Trang	9/3	38.000		
211	Trần Lê Phương Trang	9/3	38.000		
212	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	9/3	38.000		
213	Nguyễn Phương Trung	9/3	38.000		
214	Lê Việt Tuấn	9/3	38.000		
215	Lê Hoàng Thảo Vi	9/3	38.000		
216	Nguyễn Quốc Việt	9/3	38.000		

STT	Họ Và Tên	Lớp	Tiền ăn	Ký Nhận	Ghi Chú
217	Bùi Thế Vinh	9/3	38.000		
218	Nguyễn Mỹ Anh Phương Cát	9/8	38.000		
219	Lê Ngọc Bảo Châu	9/8	38.000		
220	Trương Quỳnh Ngọc Châu	9/8	38.000		
221	Lê Minh Chiến	9/8	38.000		
222	Ngô Tấn Dũng	9/8	38.000		
223	Nguyễn Phương Duy	9/8	38.000		
224	Trần Lê Quốc Duy	9/8	38.000		
225	Trần Linh Đan	9/8	38.000		
226	Vũ Thanh Hải	9/8	38.000		
227	Hứa Quốc Huy	9/8	38.000		
228	Nguyễn Hoàng Chí Huy	9/8	38.000		
229	Lương Vỹ Khang	9/8	38.000		
230	Chu Cảnh Khoa	9/8	38.000		
231	Nguyễn Ngọc Hoàng Kim	9/8	38.000		
232	Phạm Hoàng Kim	9/8	38.000		
233	Phan Thanh Lâm	9/8	38.000		
234	Cao Lê Hà Linh	9/8	38.000		
235	Nguyễn Ngọc Ánh Linh	9/8	38.000		
236	Nguyễn Phạm Thúy Mai	9/8	38.000		
237	Trần Kim Ngân	9/8	38.000		
238	Trần Ngọc Khánh Ngân	9/8	38.000		
239	Đặng Khánh Ngọc	9/8	38.000		
240	Trần Khánh Ngọc	9/8	38.000		
241	Cao Minh Nguyệt	9/8	38.000		
242	Lê Tường Minh Nhân	9/8	38.000		
243	Vương Đình Nhân	9/8	38.000		
244	Trần Yến Nhi	9/8	38.000		
245	Nguyễn Minh Phước	9/8	38.000		
246	Nguyễn Trần Thảo Phương	9/8	38.000		
247	Nguyễn Đức Quang	9/8	38.000		
248	Đỗ Hoàng Quân	9/8	38.000		
249	Nguyễn Hữu Tấn	9/8	38.000		
250	Phạm Nguyễn Cao Thăng	9/8	38.000		
251	Lê Thành Thiện	9/8	38.000		
252	Hoàng Anh Thông	9/8	38.000		
253	Ngô Nguyễn Thanh Thùy	9/8	38.000		
254	Phạm Thu Thủy	9/8	38.000		
255	Nguyễn Khánh Toàn	9/8	38.000		
256	Phạm Khánh Toàn	9/8	38.000		
257	Bùi Nguyễn Minh Trang	9/8	38.000		
258	Nguyễn Minh Trí	9/8	38.000		
259	Nguyễn Anh Tuấn	9/8	38.000		
260	Tôn Nữ Minh Tuyết	9/8	38.000		

STT	Họ Và Tên	Lớp	Tiền ăn	Ký Nhận	Ghi Chú
261	Hoàng Trọng Vũ	9/8	38.000		
262	Huỳnh Nguyễn Bảo Vy	9/8	38.000		
263	Lưu Thái Vy	9/8	38.000		
264	Tăng Mỹ Xuân	9/8	38.000		
265	Ngô Trần Như Ý	9/8	38.000		
266	Nguyễn Thúy An	9/9	38.000		
267	Nguyễn Minh Anh	9/9	38.000		
268	Nguyễn Quỳnh Anh	9/9	38.000		
269	Trần Nguyễn Mỹ Anh	9/9	38.000		
270	Nguyễn Đặng Gia Bảo	9/9	38.000		
271	Trần Quốc Bảo	9/9	38.000		
272	Nguyễn Lê Thùy Dương	9/9	38.000		
273	Bùi Vũ Đức	9/9	38.000		
274	Nguyễn Việt Đức	9/9	38.000		
275	Bùi Hải	9/9	38.000		
276	Vũ Thúy Hiền	9/9	38.000		
277	Lại Anh Hiếu	9/9	38.000		
278	Đinh Nguyễn Quang Huy	9/9	38.000		
279	Trần Gia Huy	9/9	38.000		
280	Nguyễn Bảo Khang	9/9	38.000		
281	Nguyễn Anh Khôi	9/9	38.000		
282	Trần Nguyên Khôi	9/9	38.000		
283	Hoàng Tại Kiên	9/9	38.000		
284	Trương Dương Tuấn Kiệt	9/9	38.000		
285	Cao Thanh Lâm	9/9	38.000		
286	Diệp Bảo Lâm	9/9	38.000		
287	Lê Phương Linh	9/9	38.000		
288	Nguyễn Khánh Linh	9/9	38.000		
289	Nguyễn Mỹ Linh	9/9	38.000		
290	Phùng Lê Hiền Long	9/9	38.000		
291	Đặng Hồ Quỳnh Mai	9/9	38.000		
292	Nguyễn Thế Hoàng Nam	9/9	38.000		
293	Vũ Trần Kim Ngân	9/9	38.000		
294	Nguyễn Đình Nghĩa	9/9	38.000		
295	Nguyễn Như Ngọc	9/9	38.000		
296	Lê Ngọc Khôi Nguyên	9/9	38.000		
297	Hà Thiện Nhân	9/9	38.000		
298	Lê Hữu Hiếu Nhân	9/9	38.000		
299	Nguyễn Phùng Ý Nhi	9/9	38.000		
300	Trần Ngọc Thảo Nhi	9/9	38.000		
301	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	9/9	38.000		
302	Trần Minh Như	9/9	38.000		
303	Nguyễn Hoàng Phát	9/9	38.000		
304	Nguyễn Hoàng Phú	9/9	38.000		

STT	Họ Và Tên	Lớp	Tiền ăn	Ký Nhận	Ghi Chú
305	Đặng Hoàng Phúc	9/9	38.000		
306	Vương Hiếu Phương	9/9	38.000		
307	Nguyễn Phan Tấn Tài	9/9	38.000		
308	Thái Anh Thư	9/9	38.000		
309	Ngô Đức Trí	9/9	38.000		
310	Tô Thế Thanh Trúc	9/9	38.000		
311	Trần Minh Tùng	9/9	38.000		
312	Lê Hoàng Vũ	9/9	38.000		
313	Nguyễn Lê Vy	9/9	38.000		
TỔNG CỘNG			11.894.000		

Số tiền bằng chữ:

Mười một triệu, tám trăm chín mươi bốn ngàn đồng

Ngày 11 tháng 12 năm 2024

Kế toán



Hồ Ngọc Anh Thư

Hiệu trưởng



Đương Hữu Đức